

**CÔNG TY CỔ PHẦN TRÍ TUỆ NHÂN TẠO TAUREAU**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TRÍ TUỆ NHÂN TẠO TAUREAU

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TAUREAU ARTIFICIAL INTELLIGENCE JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: TAUREAU.AI

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0110020270

**3. Ngày thành lập:** 03/06/2022

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 151 Vương Thừa Vũ, Phường Khương Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0776398430

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                | Mã ngành    |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa<br>(Không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)                                                                                                                                          | 4610        |
| 2.  | Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm                                                                                                                                                                      | 4651        |
| 3.  | Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại                                                                                                                                                                                | 8230        |
| 4.  | Lập trình máy vi tính                                                                                                                                                                                                    | 6201        |
| 5.  | Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính                                                                                                                                                                      | 6202        |
| 6.  | Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính                                                                                                                                          | 6209        |
| 7.  | Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan                                                                                                                                                                       | 6311        |
| 8.  | Cổng thông tin<br>(Trừ hoạt động báo chí)                                                                                                                                                                                | 6312        |
| 9.  | Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu                                                                                                                                                                            | 6399        |
| 10. | Hoạt động tư vấn quản lý                                                                                                                                                                                                 | 7020        |
| 11. | Kiểm tra và phân tích kỹ thuật                                                                                                                                                                                           | 7120        |
| 12. | Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ                                                                                                                                | 7212(Chính) |
| 13. | Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu<br>CChi tiết:<br>- Tư vấn về công nghệ<br>(Trừ hoạt động của nhà báo độc lập; Thanh toán hồi phiếu và thông tin tỷ lệ lượng; Tư vấn chứng khoán) | 7490        |
| 14. | Sao chép bản ghi các loại                                                                                                                                                                                                | 1820        |
| 15. | Xuất bản phần mềm<br>(Trừ hoạt động xuất bản phẩm)                                                                                                                                                                       | 5820        |
| 16. | Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                   | 4741        |

**6. Vốn điều lệ:** 24.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

**7. Số cổ phần được quyền chào bán:** 2.400

**8. Cổ đông sáng lập:**

| STT | Tên cổ đông            | Địa chỉ liên lạc<br>đối với cá nhân;<br>địa chỉ trụ sở<br>chính đối với tổ<br>chức                                           | Loại cổ<br>phần                    | Số cổ<br>phần | Giá trị cổ phần<br>(VNĐ) | Tỷ lệ<br>(%) | Số giấy<br>CMND<br>(hoặc số<br>chứng thực<br>cá nhân<br>khác); Mã<br>số doanh<br>nghiệp; Số<br>quyết định<br>thành lập | Ghi<br>chú |
|-----|------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|---------------|--------------------------|--------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 1   | NGUYỄN THỊ<br>THÚY NGÀ | Thôn Phú Thịnh,<br>Xã Xuân Huy,<br>Huyện Lâm Thao,<br>Tỉnh Phú Thọ,<br>Việt Nam                                              | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 800           | 8.000.000                | 33,333       | C0391075                                                                                                               |            |
|     |                        |                                                                                                                              | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                        |                                                                                                                              | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                        |                                                                                                                              | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                        |                                                                                                                              | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                        |                                                                                                                              | Tổng số                            | 800           | 8.000.000                | 33,333       |                                                                                                                        |            |
|     |                        |                                                                                                                              |                                    |               |                          |              |                                                                                                                        |            |
| 2   | NGUYỄN<br>ĐỨC THẮNG    | Số 84/241 đường<br>Liên Mạc tổ dân<br>phố Đại Cát,<br>Phường Liên<br>Mạc, Quận Bắc<br>Tùng, Thành<br>phố Hà Nội, Việt<br>Nam | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 800           | 8.000.000                | 33,333       | 013533729                                                                                                              |            |
|     |                        |                                                                                                                              | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                        |                                                                                                                              | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                        |                                                                                                                              | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                        |                                                                                                                              | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                        |                                                                                                                              | Tổng số                            | 800           | 8.000.000                | 33,333       |                                                                                                                        |            |
|     |                        |                                                                                                                              |                                    |               |                          |              |                                                                                                                        |            |

|   |              |                                                                                                               |                           |     |           |        |              |
|---|--------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|-----|-----------|--------|--------------|
| 3 | VŨ MAI TRANG | CH1205-N1, TN CT1-1, Ngõ 183 Hoàng Văn Thái, Phường Khương Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | Cổ phần phổ thông         | 800 | 8.000.000 | 33,333 | 034193001904 |
|   |              |                                                                                                               | Cổ phần ưu đãi biểu quyết | 0   | 0         | 0,000  |              |
|   |              |                                                                                                               | Cổ phần ưu đãi cổ tức     | 0   | 0         | 0,000  |              |
|   |              |                                                                                                               | Cổ phần ưu đãi hoàn lại   | 0   | 0         | 0,000  |              |
|   |              |                                                                                                               | Các cổ phần ưu đãi khác   | 0   | 0         | 0,000  |              |
|   |              |                                                                                                               | Tổng số                   | 800 | 8.000.000 | 33,333 |              |
|   |              |                                                                                                               |                           |     |           |        |              |

### 9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có) | Tỷ lệ (%) | Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |             |                                                                      |              |            |                                                                         |           |                                                                                                               |         |

### 10. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: VŨ MAI TRANG

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 23/09/1993

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 034193001904

Ngày cấp: 02/12/2015

Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư

Địa chỉ thường trú: CH202-N1, TN CT1-2, Ngõ 183 Hoàng Văn Thái, Phường Khương Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: CH1205-N1, TN CT1-1, Ngõ 183 Hoàng Văn Thái, Phường Khương Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội